

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 539/2022/HC-PT

Ngày: 08/11/2022

*V/v Yêu cầu hủy quyết định hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai*

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Bình;

Các Thẩm phán: Ông Võ Hồng Sơn;

Bà Phan Thị Vân Hương.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Bà Đoàn Thị Bình, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 08 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 185/2022/TLPT-HC ngày 19 tháng 5 năm 2022 về việc “Yêu cầu hủy quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 21/2021/HC-ST ngày 13 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh NA bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 10064/2022/QĐPT-HC ngày 25 tháng 10 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Bà Hoàng TN, sinh năm 1954; địa chỉ: Nhà số 36, đường Lan Châu, Khối 3, phường TT1, thị xã CL, tỉnh NA; có mặt.

2. Người bị kiện:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh NA; địa chỉ: Số 3, đường TT, phường TT, thành phố V, tỉnh NA.

Người đại diện: Ông Nguyễn Văn Đệ - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh NA; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Ủy ban nhân dân thị xã CL và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã CL; địa chỉ: Đường Nguyễn SC, phường NH, thị xã CL, tỉnh NA.

Người đại diện: Ông Võ Văn H - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã CL, tỉnh NA; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Người làm chứng: Chị Phan Thị Y, sinh năm 1986 (con gái bà Năm); địa chỉ: 409B, River Park, số 69 Vũ Trọng Phụng, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo người khởi kiện bà Hoàng TN trình bày:

Bà Năm là chủ sử dụng thửa đất số 41, tờ bản đồ số 05, diện tích 393m² thuộc Khối 3, phường Thu Thủy, thị xã CL, tỉnh NA đã được Ủy ban dân dân (UBND) thị xã CL cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số U 345459 ngày 27/9/2002. Do ông Hoàng Văn Thắng (em của trai bà Năm) khởi kiện yêu cầu hủy GCNQSDĐ của bà và Tòa án nhân dân tỉnh NA đã xét xử ra Bản án hành chính sơ thẩm số 07/2017/ST-HC ngày 14/8/2017. UBND thị xã CL đã căn cứ Bản án hành chính sơ thẩm số 07/2017/ST-HC ngày 14/8/2017 của Tòa án để ban hành Quyết định số 1507/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2018 về việc thu hồi GCNQSDĐ của bà. Bà không đồng ý có đơn khiếu nại; ngày 22/5/2020, Chủ tịch UBND thị xã CL ban hành Quyết định số 1744/QĐ-UBND về việc giải quyết lần đầu đối với khiếu nại của bà Năm với nội dung: Khiếu nại của bà là sai. Bà tiếp tục khiếu nại, ngày 26/10/2020, Chủ tịch UBND tỉnh NA đã ban hành Quyết định số 3735/QĐ-UBND về việc giải quyết lần hai với nội dung: Giữ nguyên Quyết định của UBND thị xã CL. Không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai, bà Năm làm đơn khởi kiện vụ án hành chính đề nghị Tòa án hủy các quyết định của UBND, Chủ tịch UBND thị xã CL và Chủ tịch UBND tỉnh NA, với các lý do:

UBND thị xã CL căn cứ Luật Đất đai năm 2013 và Bản án hành chính sơ thẩm số 07/2017/ST-HC ngày 14/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh NA không ghi “Đề thi hành” theo Luật Thi hành án dân sự năm 2014 để thu hồi GCNQSDĐ của bà là trái pháp luật. Bản án không ghi “Đề thi hành” là chưa có hiệu lực pháp luật.

UBND thị xã CL ban hành Quyết định số 1507/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2018 là không có căn cứ vì:

Thứ nhất, ông Hoàng Hữu Thắng có đơn yêu cầu UBND thị xã CL thi hành bản án khi không có quyết định buộc UBND thị xã CL thi hành Bản án số 07/2017/ST-HC của Tòa án nhân dân tỉnh NA theo quy định tại Điều 312 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 là tùy tiện.

Thứ hai, Cục Thi hành án dân sự tỉnh NA không nhận được Bản án số 07/2017/ST-HC ngày 14 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh NA có ghi “Đề thi hành”. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Luật Thi hành án

dân sự năm 2014: “Tòa án đã ra bản án, quyết định quy định tại các điểm a, b, c, d và g khoản 1 Điều 2 của Luật này phải chuyển giao bản án, quyết định đó cho cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật”.

Thứ ba, bà Sáu có quyền lợi đối lập với bà Năm trong vụ án này, đều là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên bà Sáu chỉ có quyền nhận bản án cho mình. Luật Tổ tụng hành chính không quy định giao bản án cho đương sự này chuyển cho đương sự kia, bà Năm chưa thực hiện quyền kháng cáo.

Thứ tư, bà Năm chưa nhận được bản án có ghi “Đề thi hành” theo Luật Thi hành án dân sự năm 2014, chưa nhận được Quyết định số 1507/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2018 và các văn bản liên quan của UBND thị xã CL.

Thứ năm, Bản án hành chính sơ thẩm số 07/2017/ST-HC ngày 14 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh NA đã tuyên bà Năm vắng mặt tại phiên tòa, không có ủy quyền hợp pháp cho con là Phan Hoàng Vũ.

Thứ sáu, UBND phường Thu Thủy không có chứng cứ giao giấy mời 02 lần cho bà Năm và thông báo trên loa về việc thu hồi GCNQSDĐ của bà Năm, không có chứng cứ về việc niêm yết công khai Bản án hành chính sơ thẩm số 07/2017/ST-HC ngày 14/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh NA

Bà Hoàng TN khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết:

Yêu cầu UBND thị xã CL, Cục Thi hành án dân sự tỉnh NA cung cấp Bản án hành chính sơ thẩm số 07/2017/ST-HC ngày 14/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh NA có ghi “Đề thi hành”; yêu cầu UBND thị xã CL cung cấp Quyết định của Tòa án nhân dân tỉnh NA buộc thi hành và văn bản thông báo kết quả thi hành án cho Tòa án nhân dân tỉnh NA, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh NA, Cục Thi hành án dân sự tỉnh NA, UBND tỉnh NA.

Hủy Quyết định số 3735/QĐ-UBND ngày 26/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh NA về việc giải quyết khiếu nại của bà Hoàng TN (lần 02);

Hủy Quyết định số 1744/QĐ-UBND ngày 22/5/2020 của Chủ tịch UBND thị xã CL về việc giải quyết khiếu nại của bà Hoàng TN (lần đầu);

Hủy Quyết định số 1507/QĐ-UBND ngày 30/5/2018 của UBND thị xã CL về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số U 345459 cấp ngày 27 tháng 9 năm 2002 mang tên hộ bà Hoàng TN tại thửa đất số 41, tờ bản đồ số 05, diện tích 393m² thuộc Khối 3, phường Thu Thủy, thị xã CL, tỉnh NA.

Tại bản tự khai đề ngày 25 tháng 3 năm 2021, người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch UBND tỉnh NA trình bày: Do có khiếu nại của bà Hoàng TN về quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu, UBND tỉnh đã thành lập đoàn kiểm tra, xác minh và ngày 26/10/2020, Chủ tịch UBND tỉnh NA đã ban hành

Quyết định số 3735/QĐ-UBND về việc giải quyết lần hai, không chấp nhận khiếu nại của bà Năm.

Quan điểm của người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch UBND tỉnh NA về việc giải quyết vụ việc: Qua xem xét hồ sơ vụ việc thấy Quyết định số 3735/QĐ-UBND ngày 26/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh NA về việc giải quyết khiếu nại lần hai của bà Năm là đúng quy định của pháp luật; đề nghị Tòa án xem xét, bác đơn khởi kiện của bà Hoàng TN.

Tại Công văn số 470/UBND-TTr đề ngày 15 tháng 4 năm 2021, người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch UBND thị xã CLtrình bày:

Ngày 22/5/2020, Chủ tịch UBND thị xã CLđã ban hành Quyết định số 1744/QĐ-UBND về việc giải quyết lần đầu đối với khiếu nại của bà Năm với nội dung: Bà Năm khiếu nại Quyết định số 1507/QĐ-UBND ngày 30/5/2018 của UBND thị xã CLvề việc thu hồi GCNQSDĐ cấp cho bà Năm năm 2002 là khiếu nại sai, không có cơ sở để giải quyết, với các lý do:

Bản án hành chính sơ thẩm số 07/2017/ST-HC ngày 14/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh NA đã tuyên hủy GCNQSDĐ số U 345459 của bà Năm; buộc UBND thị xã CLthực hiện nhiệm vụ công vụ theo quy định của pháp luật.

Sau khi nhận được Bản án hành chính sơ thẩm số 07/2017/ST-HC đến ngày 30/5/2018 (thời điểm UBND thị xã CLban hành Quyết định số 1507/QĐ-UBND), UBND thị xã CLkhông nhận được nội dung kháng cáo. Ngày 02/11/2017, UBND thị xã CLđã ban hành Thông báo số 220/TB-UBND thông báo cho bà Năm biết về việc thu hồi GCNQSDĐ của bà và hướng dẫn các bên liên quan liên hệ UBND phường Thu Thủy để thực hiện thủ tục cấp lại GCNQSDĐ tại thửa số 41, tờ bản đồ số 05, diện tích 393m².

Căn cứ quy định của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 (tại khoản 1 Điều 309, điểm b khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 311) và quy định tại khoản 6 Điều 87 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, UBND thị xã CLđã có Quyết định số 1507/QĐ-UBND ngày 30/5/2018 để thu hồi GCNQSDĐ của bà Năm trên cơ sở Bản án đã tuyên hủy GCNQSDĐ của bà Năm. Việc thu hồi GCNQSDĐ của bà Năm là đúng pháp luật, UBND thị xã CLđã giao Quyết định số 1507/QĐ-UBND nhưng bà Năm không nhận quyết định và làm đơn khiếu nại. Chủ tịch UBND thị xã CLgiải quyết lần đầu đối với khiếu nại của bà Năm tại Quyết định số 1744/QĐ-UBND ngày 22/5/2020 là đúng quy định.

Do các đồng thừa kế không tự thỏa thuận phân chia được quyền thừa kế thửa đất trên nên đã khởi kiện vụ án dân sự tại Tòa án nhân dân thị xã CL. Căn cứ Bản án số 16/2018/DS-ST ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân thị

xã CL về việc chia thừa kế, Chi cục Thi hành án dân sự thị xã CL đã ra Quyết định số 03/QĐ-CCTHADS ngày 24/5/2019 về việc cưỡng chế chuyển giao quyền sử dụng đất, UBND thị xã CL đã thực hiện việc cấp GCNQSDĐ cho các chủ sử dụng mới (bà Sáu, bà Tuyền) theo đúng quy trình, quy định của pháp luật. UBND thị xã CL giữ nguyên những nội dung đã xem xét giải quyết tại các Quyết định đã ban hành, đề nghị Tòa án xem xét và giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên đối thoại ngày 20/4/2021, bà Hoàng TN và ông Dương Đức Tuyên (người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Năm) đề nghị Tòa án xác định Bản án hành chính sơ thẩm số 07/2017/ST-HC ngày 14/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh NA đã có hiệu lực chưa, từ đó để xem xét các quyết định của cơ quan hành chính.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 21/2021/HC-ST ngày 13 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh NA đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 3, khoản 4 Điều 32, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 116, khoản 1 Điều 157, điểm a khoản 2 Điều 193 của Luật tổ tụng Hành chính; Điều 18, Điều 27, Điều 28, Điều 29, Điều 30, Điều 38 và Điều 39 của Luật Khiếu nại; khoản 6 Điều 87 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng TN về việc yêu cầu hủy Quyết định số 3735/QĐ-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh NA về việc giải quyết khiếu nại của bà Hoàng TN (lần 02);

Bác yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng TN về việc yêu cầu hủy Quyết định số 1744/QĐ-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Chủ tịch UBND thị xã CL về việc giải quyết khiếu nại của bà Hoàng TN (lần đầu);

Bác yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng TN về việc yêu cầu hủy Quyết định số 1507/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2018 của UBND thị xã CL về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số U 345459 cấp ngày 27 tháng 9 năm 2002 mang tên hộ bà Hoàng TN tại thửa đất số 41, tờ bản đồ số 05, diện tích 393m² thuộc Khối 3, phường Thu Thủy, thị xã CL, tỉnh NA.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 17/9/2021, người khởi kiện là bà Hoàng TN có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bà Hoàng TN đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội nêu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính, bác yêu cầu kháng cáo của bà Hoàng TN.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người bị kiện đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 4 Điều 225 của Luật Tổ tụng hành chính, Hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa xét xử vụ án vắng mặt người bị kiện.

[2] Về đối tượng khởi kiện, thẩm quyền giải quyết và thời hiệu khởi kiện vụ án: Ngày 28/10/2020, bà Hoàng TN khởi kiện đề nghị hủy các quyết định: Quyết định số 3735/QĐ-UBND ngày 26/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh NA; Quyết định số 1744/QĐ-UBND ngày 22/5/2020 của Chủ tịch UBND thị xã CL và Quyết định số 1507/QĐ-UBND ngày 30/5/2018 của UBND thị xã CL; khiếu kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án; Tòa án nhân dân tỉnh NA thụ lý giải quyết là đúng quy định tại Điều 30, Điều 32, Điều 116 của Luật Tổ tụng hành chính.

[3] Xét tính hợp pháp của các quyết định bị khởi kiện:

[3.1] Đối với Quyết định số 1507/QĐ-UBND ngày 30/5/2018 của UBND thị xã CL về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số U 345459 đã cấp cho hộ bà Hoàng TN, số vào sổ 00099/2002/QSĐĐ do UBND thị xã CL cấp ngày 27/9/2002 đối với thửa đất số 41, tờ bản đồ số 05, diện tích 393m² thuộc Khối 3, phường Thu Thủy, thị xã CL, tỉnh NA: Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 07/2017/ST-HC ngày 14/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh NA đã quyết định chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Hữu Thắng về việc hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số U 345459 đã cấp cho hộ bà Năm, buộc UBND thị xã CL thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định của pháp luật. Bản án đã có hiệu lực pháp luật và khi có yêu cầu của người được thi hành án (ông Hoàng Hữu Thắng); ngày 30/5/2018, UBND thị xã CL đã ban hành Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số U 345459 đã cấp cho hộ bà Năm. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 309, điểm b khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 311 Luật Tổ tụng hành chính, khoản 6 Điều 87 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai thì UBND thị xã CL ban hành Quyết định số 1507/QĐ-UBND ngày 30/5/2018 để thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Năm là đúng thẩm quyền, đúng nội dung và quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 07/2017/ST-HC ngày 14/8/2017 của Tòa án

nhân dân tỉnh NA. Sau khi ban hành quyết định thu hồi, UBND thị xã CL đã ra thông báo gửi đến những người có liên quan, trong đó có bà Năm theo đúng trình tự, thủ tục.

Như vậy, UBND thị xã CL ban hành Quyết định số 1507/QĐ-UBND ngày 30/5/2018 để thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Năm là đúng pháp luật. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Năm đề nghị hủy Quyết định số 1507/QĐ-UBND là có căn cứ. Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bà Năm đề nghị hủy Quyết định số 1507/QĐ-UBND.

[3.2] Xét tính hợp pháp của Quyết định số 1744/QĐ-UBND ngày 22/5/2020 của Chủ tịch UBND thị xã CL:

Về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành quyết định: Do không đồng ý với quyết định thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của UBND thị xã CL, bà Năm đã có đơn khiếu nại. Sau khi thụ lý đơn khiếu nại, người giải quyết khiếu nại đã tiến hành xác minh, lập hồ sơ phục vụ việc giải quyết khiếu nại, bảo đảm các trình tự, thủ tục quy định tại Điều 27, Điều 28, Điều 29, Điều 30 Luật Khiếu nại. Chủ tịch UBND thị xã CL ban hành Quyết định số 1744/QĐ-UBND ngày 22/5/2020 giải quyết khiếu nại lần đầu là đúng thẩm quyền quy định tại Điều 18 Luật Khiếu nại.

Về nội dung: Theo như phân tích tại mục [3.1] UBND thị xã CL ban hành Quyết định số 1507/QĐ-UBND thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Năm là đúng pháp luật; nên Quyết định số 1744/QĐ-UBND ngày 22/5/2020 của Chủ tịch UBND thị xã CL giải quyết khiếu nại không chấp nhận yêu cầu khiếu nại của bà Năm và giữ nguyên Quyết định số 1507/QĐ-UBND là đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bà Năm đề nghị hủy Quyết định số 1744/QĐ-UBND.

[3.3] Xét tính hợp pháp của Quyết định số 3735/QĐ-UBND ngày 26/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh NA:

Về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành quyết định: Do không đồng ý với Quyết định số 1744/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại lần đầu; bà Năm đã có đơn khiếu nại. Sau khi thụ lý đơn khiếu nại, người giải quyết khiếu nại đã tiến hành xác minh, lập hồ sơ phục vụ việc giải quyết khiếu nại, bảo đảm các trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 36, Điều 37, Điều 38 và Điều 39 Luật Khiếu nại. Chủ tịch UBND tỉnh NA ban hành Quyết định số 3735/QĐ-UBND ngày 26/10/2020 giải quyết khiếu nại lần hai là đúng thẩm quyền quy định tại Điều 21 của Luật Khiếu nại.

Về nội dung: Theo như phân tích tại mục [3.2] Chủ tịch UBND thị xã CL ban hành Quyết định số 1744/QĐ-UBND ngày 22/5/2020 là đúng pháp luật;

nên Chủ tịch UBND tỉnh NA ban hành Quyết định số 3735/QĐ-UBND ngày 26/10/2020 giải quyết khiếu nại không chấp nhận yêu cầu khiếu nại của bà Năm, công nhận và giữ nguyên Quyết định số 1744/QĐ-UBND là đúng quy định của pháp luật. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Năm đề nghị hủy Quyết định số 3735/QĐ-UBND là có căn cứ. Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bà Năm đề nghị hủy Quyết định số 3735/QĐ-UBND.

[4] Đối với các yêu cầu khác của bà Hoàng TN khởi kiện về việc yêu cầu UBND thị xã CL, Cục Thi hành án dân sự tỉnh NA cung cấp Bản án hành chính sơ thẩm số 07/2017/ST-HC ngày 14/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh NA có ghi “Đề thi hành” cũng như cung cấp Quyết định buộc thi hành và văn bản thông báo kết quả thi hành án. Tòa án cấp sơ thẩm xét thấy các yêu cầu này không thuộc phạm vi giải quyết trong vụ án hành chính nên đã không xem xét là đúng pháp luật. Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà Năm.

[5] Về án phí: Kháng cáo của bà Hoàng TN không được chấp nhận nên phải chịu án phí hành chính phúc thẩm. Do bà Năm là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí, nên thuộc trường hợp được miễn án phí hành chính phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án,

Không chấp nhận kháng cáo của bà Hoàng TN; giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 21/2021/HC-ST ngày 13/8/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh NA.

Về án phí: Bà Hoàng TN không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh NA;
- VKSND tỉnh NA;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Cục THADS tỉnh NA;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án, TANDCC HN.

Lê Thị Thúy Bình

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Vân Hương

Võ Hồng Sơn

Lê Thị Thúy Bình